

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2017/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 19 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo
đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết
trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHOÁ VII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 52/TTr-UBND, ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Bãi bỏ Nghị quyết số 124/2014/ND-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khoá VII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo
đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết
trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017
của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí.

Điều 2. Nội dung và mức thu phí

1. Cơ quan thu phí:

Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên.

2. Mức thu phí:

DVT: triệu đồng

Tổng vốn đầu tư (tỷ VNĐ)	=<50	>50 và =<100	>100 và =<200	>200 và =<500	>500
Nhóm 1: Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	5	6,5	11	12	14
Nhóm 2: Dự án Công trình dân dụng	6,9	8,5	14	14,5	20
Nhóm 3: Dự án hạ tầng kỹ thuật	7,5	9,5	16	17	20
Nhóm 4: Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	7,8	9,5	16	17	19
Nhóm 5: Dự án giao thông	8,1	10	17	19	20
Nhóm 6: Dự án Công nghiệp	8,4	10,5	17	18	21
Nhóm 7: Dự án khác (không thuộc nhóm 1,2,3,4,5,6)	5	6	10,8	11	14

Trường hợp thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, mức thu bằng 50% mức thu áp dụng đối với thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết lần đầu.

3. Quản lý và sử dụng phí:

Tổ chức thu phí được để lại 90% tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8

năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; nộp 10% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục ngân sách nhà nước.

Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt